

□ 15. VIẾT SỐ TỰ NHIÊN TRONG HỆ THẬP PHÂN

A – MỤC TIÊU

Giúp HS hệ thống hoá một số hiểu biết ban đầu về :

- Đặc điểm của hệ thập phân.
- Sử dụng mười kí hiệu (chữ số) để viết số trong hệ thập phân.
- Giá trị của chữ số phụ thuộc vào vị trí của chữ số đó trong một số cụ thể.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hướng dẫn HS nhận biết đặc điểm của hệ thập phân

Chẳng hạn, GV nêu câu hỏi hoặc bài tập để khi trả lời hoặc làm bài, tự HS nhận biết được : Trong cách viết số tự nhiên :

– Ở mỗi hàng chỉ có thể viết được một chữ số. Cứ mười đơn vị ở một hàng hợp thành một đơn vị ở hàng trên tiếp liền nó.

Ta có :

10 đơn vị = 1 chục

10 chục = 1 trăm

10 trăm = 1 nghìn...

– Với mười chữ số : 0 ; 1 ; 2 ; 3 ; 4 ; 5 ; 6 ; 7 ; 8 ; 9 có thể viết được mọi số tự nhiên (GV có thể đọc để HS viết số như SGK hoặc có thể cho HS tự nêu ví dụ...).

– Giá trị của mỗi chữ số phụ thuộc vào vị trí của nó trong một số cụ thể (GV có thể nêu ví dụ rồi cho HS nêu giá trị của từng chữ số như SGK hoặc có thể cho HS tự nêu ví dụ, tự nêu giá trị của từng chữ số trong mỗi số cụ thể...).

GV nêu : *Viết số tự nhiên với các đặc điểm như trên được gọi là viết số tự nhiên trong hệ thập phân.*

2. Thực hành

Bài 1 : Có thể chuyển thành :

• GV đọc số, HS viết số rồi nêu số đó gồm mấy chục nghìn, mấy nghìn, mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị,...

• Hoặc GV viết một số, HS đọc số đó rồi nêu số đó gồm mấy triệu, mấy trăm nghìn,...., mấy đơn vị.

• Hoặc GV nêu "cấu tạo của số", HS viết rồi đọc số.

Bài 2 : Cho HS làm bài theo mẫu rồi chữa bài.

Bài 3 : GV nêu sẵn bài tập ở trên bảng (hoặc cho HS nhìn vào bảng ở SGK) rồi cho HS nêu giá trị của chữ số 5 trong từng số.